

LỜI VĂN, ĐOẠN VĂN TỰ SỰ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Nắm được hình thức lời văn kể người, kể việc, chủ đề và liên kết trong đoạn văn.

– Xây dựng được đoạn văn giới thiệu và kể chuyện sinh hoạt hằng ngày.

– Nhận ra các hình thức, các kiểu câu thường dùng trong việc giới thiệu nhân vật, sự việc, kể việc ; nhận ra mối liên hệ giữa các câu trong đoạn văn và vận dụng để xây dựng đoạn văn giới thiệu nhân vật và kể việc.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Khái niệm "lời văn" ở đây hiểu là "cách thức diễn đạt, kiểu diễn ngôn".

Người ta phân biệt diễn ngôn thi ca, diễn ngôn tiểu thuyết, diễn ngôn lí luận. Ở đây nói về lời văn bằng diễn ngôn tự sự. Lời văn này gồm các thành phần như lời giới thiệu, kể sự việc, miêu tả, đối thoại, độc thoại, bình luận. Ở đây cho HS làm quen với hai yếu tố (thành phần) :

+ Cách giới thiệu nhân vật.

+ Cách kể sự việc.

2. Yếu tố giới thiệu nhân vật rất quan trọng. Dù là truyện ngắn, tiểu thuyết, truyện cổ tích, truyền thuyết, truyện cười, truyện trung đại, không ở đâu có thể thiếu được yếu tố giới thiệu nhân vật. Vì vậy, đây là yếu tố rất cơ bản của lời văn tự sự.

Trong lời giới thiệu bao hàm việc cung cấp thông tin về nhân vật, bày tỏ thái độ khen, chê, đặc biệt là cung cấp những dữ kiện về tính cách, lí lịch có ảnh hưởng đến tiến trình về sau của truyện. Ví dụ, trong *Truyện Kiều*, các nhân vật đều được giới thiệu rất súc tích và đầy đủ, thể hiện thái độ đánh giá rõ ràng của tác giả.

3. Yếu tố kể sự việc bao gồm thứ tự, quan hệ của hành động, sự việc, cách dùng động từ.

4. Khái niệm đoạn văn chỉ đoạn văn tự nhiên, mở đầu viết lùi vào và hết đoạn thì chấm xuống dòng. Mỗi đoạn nói chung có nhiều câu, có chủ đề thống nhất, có liên kết giữa các câu. Các lớp trên sẽ dạy kĩ về đoạn văn, ở đây chỉ cung cấp khái niệm sơ bộ.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

Tiếp theo các bài giới thiệu về chuỗi sự việc, về sự việc và nhân vật, chủ đề và dàn bài, bài này lưu ý HS về hành văn : lời văn, đoạn văn, đặc biệt là lời giới thiệu và lời kể sự việc. Bài chọn những đoạn văn tiêu biểu đã học để HS quan sát được trật tự và liên kết bên trong đoạn văn.

Xin giới thiệu sơ lược để GV lưu ý.

– Ở đây chọn hai đoạn giới thiệu về các nhân vật vua Hùng và Sơn Tinh, Thuỷ Tinh, cách giới thiệu gọn gàng, đầy đủ và có chất văn.

Đoạn (1) gồm hai câu, mỗi câu giới thiệu hai ý rất cân đối, đầy đủ, không thừa, không thiếu. GV cho HS đánh số câu (a) và (b).

(a) Hùng Vương thứ mười tám có một người con gái tên là Mị Nương, người đẹp như hoa, tính nết hiền dịu.

(một ý về Hùng Vương, một ý về Mị Nương).

(b) Vua cha yêu thương nàng hết mực, muốn kén cho con một người chồng thật xứng đáng.

(một ý về tình cảm, một ý về nguyện vọng).

Cách giới thiệu hàm ý đề cao, khẳng định : Người đẹp *như hoa*, tính nết *hiền dịu*, yêu thương... *hết mực*, muốn *kén*... một người chồng *thật xứng đáng*.

Đoạn (2) gồm sáu câu. Câu 1 giới thiệu chung, câu 2, 3 giới thiệu một người, câu 4, 5 giới thiệu một người, câu 6 kết lại, rất chặt chẽ. Do tài của hai chàng ngang nhau, cách giới thiệu cũng ngang nhau, cân đối, tạo nên vẻ đẹp của đoạn văn.

Chú ý kiểu câu tự sự với chữ có :

– Vua Hùng có người con gái đẹp.

– Ngày xưa có hai anh em nhà kia.

– Ở vùng Sóc Sơn xưa có hai vợ chồng.

Tiếp theo giới thiệu tính nết, tài năng nhân vật, những điều kiện để nhân vật hoạt động sau này. Ví dụ phải giới thiệu tài năng Sơn Tinh, Thuỷ Tinh, thì sau tả cuộc đánh nhau mới hợp lí, có mạch lạc. Nếu không giới thiệu trước như thế mà sau này lại tả cuộc chiến đấu long trời lở đất thì người ta thấy khó hiểu. Ngược lại, giới thiệu tài năng trước, dự báo cuộc đấu tranh dữ dội về sau.

– Đoạn văn đầy hành động, mỗi câu có nhiều động từ, gây ấn tượng mau lẹ.

GV cho HS đánh số a, b, c, trước mỗi câu để dễ nhận ra số câu trong đoạn văn. Chỉ ra các hoạt động (động từ) trong mỗi câu : nhận xét về thứ tự, quan hệ nhân quả. Bài này có nhiều bài luyện tập. Tùy thời gian cụ thể mà cho HS làm. Nên chọn các bài 3, 4. Các bài tập nhận biết có thể lược bớt.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1. HS quan sát đoạn trích (1), (2) và trả lời, GV cho HS trả lời từng câu một.

Đoạn (1) : Giới thiệu nhân vật nào, giới thiệu điều gì, nhằm mục đích gì ? Thứ tự các câu, vì sao không đảo lộn được ?

Đoạn (2) : Câu hỏi như trên.

Chú ý gợi hỏi kiểu câu có chữ "có".

Sơ bộ nói về điều ghi nhớ thứ nhất.

Hoạt động 2. HS quan sát đoạn trích (3) và trả lời. GV cho HS trả lời đúng và hướng dẫn học điều ghi nhớ thứ hai.

Hoạt động 3. HS quan sát các đoạn văn và trả lời. Cũng các đoạn văn ấy nhưng trong các hoạt động trước chỉ chú ý tới lời văn tự sự, kể người và kể việc, ở đây chú ý tới đoạn văn.

Hai vấn đề HS cần lưu ý trả lời : ý đoạn văn và cách triển khai ý. GV cho HS trả lời theo từng đoạn.

– Đoạn (1), biểu đạt ý : *Vua Hùng kén rể*. Muốn kén rể thì trước hết phải nói vua có con gái đẹp, sau mới có lòng yêu thương và có ý kén rể tài giỏi. Nếu đảo lại, nói : "Vua Hùng muốn kén một chàng rể thật xứng đáng, bởi vì ông có một người con gái người đẹp như hoa, tính tình hiền dịu", thì đó là văn giải thích lí do chứ không phải là văn kể nữa, văn kể phải kể sự việc theo thứ tự, có trước có sau, có dẫn dắt thì người đọc mới cảm nhận được.

– Đoạn (2), biểu đạt ý : Có hai người đến cầu hôn, đều có tài lạ như nhau, đều xứng đáng làm rể vua Hùng. Muốn nói được ý này thì phải giới thiệu từng người, phải dẫn dắt. Họ đều có tài nhưng không được giống nhau.

– Đoạn (3), biểu đạt ý : Thuỷ Tinh dâng nước đánh Sơn Tinh. Muốn diễn đạt ý này, người kể phải kể trận đánh theo thứ tự trước sau, từ nguyên nhân đến trận đánh. GV hướng dẫn cho HS rút ra những điều trong *Ghi nhớ*. Nên nói rõ hơn là mỗi đoạn có một ý chính. Muốn diễn đạt ý ấy người viết phải biết cái gì nói trước, cái gì nói sau, phải biết dẫn dắt thì mới thành được đoạn văn.

Phần *Luyện tập* : có hai bài tập với từng vế nhỏ. Ở trên lớp nên luyện bài tập 1, bài tập 2 cho HS về nhà làm, chuẩn bị cho *Bài 7* luyện nói trên lớp.

Gợi ý : Bài tập 1

a) Ý của đoạn thể hiện ở câu "Cậu chăn bò rất giỏi", cái ý giỏi được thể hiện qua nhiều ý phụ cụ thể như :

– Chăn suốt ngày, từ sáng tới tối.

– Dù nắng, mưa như thế nào, bò đều được ăn no căng bụng.

b) Ý chính nói hai cô chị ác, hay hắt hủi Sọ Dừa, cô út hiền lành, đối xử với Sọ Dừa tử tế. Muốn nói được ý này thì phải dẫn dắt từ chỗ : "Ngày mùa, tôi tớ ra đồng làm cả", nghĩa là do thiếu người, con gái phú ông cũng phải làm việc đưa cơm cho Sọ Dừa. Nếu không người ta sẽ thắc mắc, phú ông nhà giàu thế, tôi tớ đâu mà còn bắt ba cô con gái đưa cơm cho đứa chăn bò ? Câu 1 đóng vai trò dẫn dắt, giải thích.

c) Ý chính đoạn này là nói "tính cô còn trẻ con lắm". Các câu sau nói rõ cái tính còn trẻ con ấy biểu hiện như thế nào.

Bài tập 2 : Lưu ý cách kể có thứ tự logic.

Bài tập 3 : Vận dụng các kiểu câu giới thiệu để viết câu giới thiệu một số nhân vật đã biết. Mỗi HS viết ít nhất tại lớp một câu vào giấy, GV kiểm tra xem HS có làm không, rồi gọi một số HS đọc lên và đánh giá, cho HS sửa lại, nếu sai.

Bài tập 4 : Cách làm như Bài tập 3.